

Bản án số: 02/2024/HS-ST
Ngày 02-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Hoàng Xuân Lam**
Thư ký phiên tòa: Ông **Cao Trần Khắc Huy** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Thành Thêm** - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 118/2024/TLST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 109/2023/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoài L, sinh năm: 1992 tại tỉnh Tiền Giang. Nơi cư trú: ấp 0, xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ văn hoá: 08/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha là ông Nguyễn Văn P (1966, đã chết), mẹ là Nguyễn Thị Thu H (1968), vợ là Nguyễn Ngọc Cát T (1996), có 02 con (con lớn nhất sinh năm 2020, con nhỏ nhất sinh năm 2023); Tiền án: không; Tiền sự: 01 lần (Ngày 03/11/2023, bị Công an xã A ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, mức phạt 2.500.000 đồng, chưa chấp hành quyết định xử phạt); Về nhân thân: Từ nhỏ sống chung với gia đình tại ấp 3, xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang, đi học đến năm lớp 8 thì nghỉ học. Ngày 16/7/2009, bị Tòa án nhân dân huyện C tuyên phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009), chấp hành xong bản án ngày 27/8/2011. Ngày 31/8/2015, bị Tòa án nhân dân huyện C tuyên phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản theo quy định tại khoản 2 Điều 143 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009), chấp hành xong bản án ngày 01/12/2016; Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/11/2023 cho đến nay. (có mặt)

- Bị hại: **Phạm Thanh T**, sinh năm 1949 (có mặt)

Địa chỉ: ấp 0, xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Nguyễn Ngọc Cát T, sinh năm 1996 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp 0, xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

+ Võ Thị Tuyết L, sinh năm 1967 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp 0, xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- *Người làm chứng:*

+ Phạm Thanh T, sinh năm 1974 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp 0, xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

+ Huỳnh Dương Kỳ D, sinh năm 2000 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp 0, xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 20/11/2023, Nguyễn Hoài L điều khiển xe đạp đi ngang nhà ông Phạm Thanh T, sinh năm 1949 ở xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang (cách nhà L 200m), L thấy vườn phía trước nhà ông T có nhiều cây mai vàng nhưng không khóa cửa, không có người trông coi, L nảy sinh ý định trộm cắp mai vàng bán lấy tiền tiêu xài. Để thực hiện hành vi trộm cắp, L đậu xe đạp bên ngoài cổng vườn rồi đi vào khu vực sân vườn phía trước nhà ông T, L dùng tay nhỏ lần lượt 01 (một) cây mai vàng, cao 1,2m, hoành 23cm, tán rộng 105cm và 01 (một) cây mai vàng, cao 1,2m, hoành 23cm, tán rộng 85cm. Sau đó, L đem 02 (hai) cây mai vàng ra để phía ngoài, lúc này L nhìn thấy ông T đi ra vườn tưới cây nên L để 02 (hai) cây mai lại rồi chạy ra ngoài trốn. Đợi một lúc sau, khi thấy ông T đã vào trong L liền lấy hai cây mai vàng đem đến giấu tại Nghĩa trang Cao Đài (đối diện vườn ông T) rồi L đi về nhà. Khoảng 03 phút sau, L đạp xe trở lại chở hai cây mai vàng vừa trộm được định đem đi bán thì bị ông T phát hiện truy hô, cùng người dân bắt giữ L và tang vật.

Quá trình điều tra, bị can Nguyễn Hoài L đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị can phù hợp với các tài liệu do Cơ quan điều tra thu thập và vật chứng thu giữ.

Theo bản kết luận định giá tài sản số 124/KLĐG-TTHS ngày 21/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Cái Bè, kết luận: 01 (một) cây mai vàng, loại dã, cao 1,2m, hoành 23cm, tán rộng 85cm giá 1.500.000 đồng; 01 (một) cây mai vàng, loại dã, cao 1,2m, hoành 23cm, tán rộng 105cm giá 2.500.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 4.000.000 đồng.

Vật chứng thu giữ là: 01 (một) cây mai vàng, loại dã, cao 1,2m, hoành 23cm, tán rộng 85cm; 01 (một) cây mai vàng, loại dã, cao 1,2m, hoành 23cm, tán rộng 105cm; 01 (một) xe đạp màu trắng. Ngày 24/11/2023, Cơ quan điều tra đã trả lại 02 cây mai vàng cho ông Phạm Thanh T. Đối với xe đạp màu trắng là của chị Nguyễn Ngọc Cát T (vợ Nguyễn Hoài L), chị T không biết L dùng xe đạp đi trộm cắp tài sản nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị T.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Phạm Thanh T đã nhận lại tài sản bị mất nên không yêu cầu bị can Nguyễn Hoài L phải bồi thường.

Tại quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 01/QĐ-VKSCB ngày 15/12/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè truy tố bị cáo Nguyễn Hoài L về tội

“Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoài L đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo 09 - 12 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Hoài L đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng mà vị đại diện Viện kiểm sát đã công bố.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi dân sự nhưng lại thiếu nhận thức về an ninh, trật tự xã hội, xem thường pháp luật, hành vi của bị cáo L là liều lĩnh. Xuất phát từ việc lười lao động muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo đã lén lút lấy trộm tài sản của bị hại được nêu cụ thể tại phần nội dung vụ án. Theo bản kết luận định giá tài sản số 124/KLĐG-TTHS ngày 21/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Cái Bè xác định trị giá tài sản mà bị cáo L lấy trộm là 4.000.000 đồng. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo L đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Xét về nhân thân:

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Và tại phiên tòa, bị hại có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân xấu là ngày 16/7/2009, bị Tòa án nhân dân huyện Cái Bè tuyên phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009), chấp hành xong bản án ngày 27/8/2011. Ngày 31/8/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Cái Bè tuyên phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản theo quy định tại khoản 2 Điều 143 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009), chấp hành xong bản án ngày 01/12/2016.

Và bị cáo có 01 tiền sự là ngày 03/11/2023, bị Công an xã An Hữu ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, mức phạt 2.500.000 đồng, chưa chấp hành quyết định xử phạt.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên bị cáo phải chịu mức hình phạt nghiêm khắc, thích đáng do đó cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, sống có ích, trách nhiệm với xã hội và gia đình.

[4] Về vật chứng:

- 01 cây mai vàng, loại dã, cao 1,2m, hoành 23cm, tán rộng 85cm; 01 cây mai vàng, loại dã, cao 1,2m, hoành 23cm, tán rộng 105cm. Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại nên không đặt ra xem xét.

- Xe đạp màu trắng của chị Nguyễn Ngọc Cát T, chị T không biết bị cáo dùng xe đạp đi trộm cắp tài sản. Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị T nên không đặt ra xem xét.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị mất, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không đặt ra xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[7] Xét lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa là có cơ sở chấp nhận.

Xét trong quá trình điều tra, truy tố phía Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng trình tự và thủ tục theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hoài L đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hoài L 01 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/11/2023.

2. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tænh Tiền Giang;

TÒA

- VKSND huyện Cái Bè;

- Công an huyện Cái Bè;

- Chi cục THADS huyện Cái Bè;

- Những người tham gia tố tụng;

- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN**

Nguyễn Hoàng Xuân Lam